

Con Mèo Brasil

Sir Arthur Conan Doyle

Với một người trẻ tuổi, thật là một sự khổ cực khi mang vào mình những sở thích xa hoa, những ước vọng lớn lao, những phong độ quý phái trong gia đình, nhưng lại không có một đồng xu dính túi, cũng chẳng có nghề nghiệp gì khiến cho người đó kiếm ra tiền. Thế mà cha tôi, một người vô tư lự, đã đặt lòng tin quá mạnh vào sự giàu có và lòng tử đức của Lord Southerton, anh cả của cha tôi (ông này sống độc thân) đến nỗi ông cứ đinh ninh rằng tôi, đứa con duy nhất của ông không bao giờ phải làm việc để mưu sinh cả. Ông cứ tưởng tượng rằng nếu không có chỗ làm cho tôi ở các hội đồng hành chánh của các cơ sở Southerton thì chắc chắn người ta sẽ mời tôi vào một chức vụ trong các cơ sở ngoại giao là những ngành vẫn còn là các đặc hữu của giai cấp được ưu đãi của chúng tôi. Cha tôi đã chết quá sớm nên ông không thể đo lường được sự sai lầm trong các tính toán của ông. Cả ông bác tôi lẫn nhà nước chẳng ai thêm bận tâm đến tôi một chút nào. Thỉnh thoảng có một cặp trĩ hoặc một lông thỏ, đó là tất cả những thứ tôi tay tôi để nhắc cho tôi nhớ rằng tôi được thừa hưởng tài sản Otwell, một trong những tài sản lớn nhất ở Anh quốc. Tôi còn độc thân, tôi sống tại Luân Đôn, tôi ở một căn hộ trong khu nhà Grosvenor, và suốt ngày tôi đi bắn chim bồ câu và chơi pô lô ở Hurlingham. Hết tháng này sang tháng khác, các khó khăn về tài chính của tôi cứ chồng chất lên. Sự suy thoái đang rình rập tôi; mỗi ngày nó càng hiện rõ hơn; nó là điều hoàn toàn không thể tránh khỏi.

Tôi cũng cảm hận sự nghèo khổ của tôi như là sự sung túc trong gia tộc tôi, ấy là không nói tới sự giàu sang vô tận của Lord Southerton. Sau ông bác tôi thì người có họ gần nhất là Edward King, cháu của cha tôi và là anh em con chú con bác với tôi người đang sống một cuộc đời phiêu lưu ở Brasil và vừa trở về nước Anh để hưởng thụ sự giàu có. Không bao giờ chúng tôi biết là ông ta đã kiếm tiền bằng cách nào, nhưng hẳn là ông ta phải có rất nhiều tiền, vì ngay sau khi về nước, anh ấy đã mua tài sản của gia đình Greylands ở gần Clipton-on-the-Marsh, trong vùng Suffolk. Trong năm đầu tiên ở Anh quốc, ông ta chẳng quan tâm gì đến tôi hơn là ông bác keo kiệt của tôi; và rồi một buổi sáng mùa hè, tôi nhận được một lá thư mời xuống chơi lâu đài Greylands ngay ngày hôm đó. Trong khi tôi đang băn khoăn về sự phá sản sắp tới của tôi, lời mời này đối với tôi thật sự là sự hiện thân của một ân huệ của Thượng đế. Chỉ cần tôi tạo được những giao tình tốt đẹp với ông anh họ chưa biết mặt này, tôi sẽ moi được chút đỉnh đây; vì danh dự của gia tộc, ông ta sẽ không để tôi suy sụp. Thế là tôi sai anh hầu phòng sửa soạn hành trang và buổi chiều thì tôi khởi hành đi Clipton-on-the-Marsh.

Sau khi sang xe ở Ipswich để lên một chuyến xe lửa chạy trong vùng, tôi xuống một ga nhỏ vắng hoe, nằm giữa những đồng cỏ lờm chờm, với một con sông chảy uể oải giữa các bờ cao lầy bùn uốn khúc quanh co trong thung lũng; thủy triều đã chứng tỏ ảnh hưởng của nó tới tận nơi này. Không có một cái xe nào đón tôi cả (sau đó tôi mới biết rằng điện tín của tôi đã bị trễ). Tôi đành phải thuê một cái xe ở quán trọ gần đó. Trên đường đi, anh đánh xe, một kiểu người mạnh bạo, không ngừng tán tụng người anh họ tôi, và do đó, tôi được biết là Edward King đã trở thành một người có thể lực ở trong vùng này; ông ta tổ chức một ngày hội cho các học sinh, đã mở cửa trang trại tiếp khách, đã góp tiền vào các công cuộc từ thiện. Tóm lại, anh đánh xe chỉ giải thích sự hào phóng đó bằng giả thuyết là ông anh họ tôi muốn được bầu làm dân biểu.

Sự chú ý của tôi bị mang đi khỏi những lời tán tụng đó vì sự xuất hiện của một con chim rất đẹp đậu trên một cột dây thép ở bên đường. Thoạt mới nhìn, tôi tưởng đó là một con chim cà cưỡng nhưng nó to hơn nhiều và lông nó sáng hơn. Người đánh xe nói rằng con chim đó là của anh họ tôi, một người có tật kỳ cục là thích thuần hóa các thú vật lạ. Ông đã mang từ Brasil về những con chim và những con thú mà ông cố gắng nuôi ở Anh quốc. Khi đã vượt các hàng rào song sắt của công viên Greylands, tôi mới nhận thấy là người đánh xe không nói dối tôi. Những con hươu nhỏ bé, một con lợn rừng kỳ quái mà tôi nghĩ có tên là dã trư, một con hoàng oanh có bộ lông tuyệt đẹp, một con vật họ hàng của giống trút, và một loại chồn rất lớn, nhô ra trong khi bọn tôi chạy xe trên lối đi vào.

Ông Edward King đứng ở thềm cửa và đã trông thấy chúng tôi từ đằng xa và đã đoán ra tôi là ai rồi. Ông có phong cách khá ái, tử tế; người lùn và khỏe mạnh, ông khoảng bốn mươi lăm tuổi, đầu ông tròn vì bị thiêu đốt bởi nắng vùng nhiệt đới nên nổi lên hàng ngàn vết nhăn li ti. Theo kiểu các nhà trồng tía, ông mặc một bộ quần áo bằng vải trắng. Với điều xi gà trên môi và cái mũ rom lớn hất về phía sau, giá kể ông đứng ở trước một cái nhà nghỉ mát có hàng hiên thì đúng hơn là đứng trước ngôi nhà lớn của người Anh đã có từ thời Georges.

“Minh ơi!” Ông quay người lại và kêu lên. “Người khách của chúng ta đây rồi. Chú rất được hoan nghênh ở Greylands, chú em họ Marshall ạ! Tôi rất hài lòng được biết chú, và tôi coi sự có mặt của chú ở nơi thôn quê nhỏ bé cô quạnh này là một lời chúc tụng chú đã dành cho tôi”

Sự đón tiếp nồng nhiệt của ông làm cho tôi khoan khoái ngay tức thì. Nhưng tất cả sự thân mật đó đã không đủ để bù lại sự lạnh nhạt, tôi có thể nói là sự vô lễ mà bà vợ của ông tỏ ra với tôi. Người to lớn, và gầy ốm, tôi nghĩ rằng bà ta là dân gốc Brasil, dù bà nói tiếng Anh rất giỏi. Thoạt đầu, tôi cho rằng bà có thái độ đó là vì không biết phong tục của chúng tôi. Thật ra và ta không tìm cách che giấu tôi là sự có mặt của tôi ở lâu đài Greylands không

làm bà vui thích chút nào. Lờ lễ lúc nào cũng nhả nhặn nhưng bà có một cặp mắt đen có sức biểu lộ đặc biệt, nhìn mắt bà tôi thấy ngay rằng bà hết lòng mong mỗi tôi trở về Luân Đôn càng sớm càng hay.

Tuy nhiên những món nợ của tôi đang quá khẩn cấp và những dự kiến mà tôi xây dựng trên sự hào phóng của ông anh họ giàu sang này lại quá quan trọng, để gì cái tính xấu của bà King làm thay đổi được các kế hoạch của tôi. Tôi làm ra vẻ không nhận thấy sự lạnh nhạt của bà vợ và khi nói chuyện với người chồng, tôi đáp lại với sự thân mật không kém sự thân mật của ông. Ông dành mọi thứ để làm cho tôi được thoải mái, dễ chịu. Căn phòng của tôi rất đẹp. Ông bảo tôi cứ nói rõ cho ông biết tất cả những thứ gì có thể cần thêm cho tiện nghi của tôi. Tôi đã toan trả lời rằng một tấm ngân phiếu để trông sẽ thỏa mãn đủ các nguyện vọng của tôi, nhưng chắc chắn sự thật thà như vậy là hơi hấp tấp vì chúng tôi vừa mới quen nhau mà. Bữa ăn tối thật là sang trọng. Sau đó chúng tôi cùng ngồi hút thuốc lá Havane và uống cà phê. Ông nói với tôi là cả thuốc lá và cà phê đều từ các đồn điền của ông mang tới. Đúng thế, tất cả những lời tán tụng của người đánh xe tôi thấy hình như đã được chứng minh; chưa bao giờ tôi gặp được một người hiếu khách hơn.

Tuy vậy lòng hào hiệp và tính khả ái bẩm sinh của ông cũng không ngăn cản được ông có một ý chí và một khi chất rất hung hăng. Tôi đã có một thí dụ ngay buổi sáng ngày hôm sau. Vào lúc ăn điểm tâm, sự ác cảm kỳ quái của bà Edward King đã đi tới những mức độ gần như nhục mạ. ngay sau khi ông chồng rời khỏi phòng ăn, bà không tự kiềm chế được nữa. Bà nói với tôi:

- Chuyến tàu ban ngày tốt nhất khởi hành vào mười hai giờ mười lăm phút buổi trưa.
- Nhưng tôi không nghĩ rằng tôi đi hôm nay! – tôi trả lời với tất cả sự thành thật.

Sự thành thật có kèm theo một chút thách thức, vì tôi đã nhất quyết không để cho mụ đàn bà này đuổi tôi ra khỏi cửa.

- Ô, cái đó là do chú quyết định...

Rồi bà quay gót đi trở vào nhà.

Sự nhục mạ thật là hỗn xược và thô bạo quá khiến tôi đứng lạng người. tôi cứ bất động như vậy cho đến khi ông chủ nhà đi tới. Ông đã vui vẻ trở lại nói với tôi.

- Tôi hy vọng là vợ tôi đã xin lỗi chú về những lời nói ngu ngốc của bà ấy?
- Vâng, vâng! Đã nói rồi!

Ông ấy nắm lấy tay tôi và chúng tôi cùng đi bách bộ trên sân cỏ. Ông khản khoản.

- Chú đừng để bụng chuyện đó. Tôi sẽ buồn phiền không tả được nếu chú cắt ngắn chuyến ở chơi một giờ đồng hồ thôi. Sự thể là bà vợ thân yêu của tôi có tính hay ghen không thể tưởng tượng được (không có lý do gì để chúng tôi chơi trò ú tim giữa họ hàng với nhau) bà ấy không thích một người nào, bất kể đàn ông hay đàn bà xen lẫn vào giữa hai vợ chồng chúng tôi dù trong một chốc lát. Lý tưởng của bà ấy là một đời sống vĩnh cửu bên nhau trên một hoang đảo. Đó là lý do của một vài phản ứng mà tôi xin thú nhận với chú là gần giống như một sự điên rồ, chú hãy hứa với tôi là chú không nghĩ tới chuyện đó nữa nhé!

- Đồng ý! Tôi sẽ không nghĩ tới chuyện đó nữa.
- Vậy thì hãy hút điếu xì gà này, tôi sẽ cho chú xem vườn thú nhỏ bé của tôi.

Suốt cả buổi sáng được dành cho cuộc thăm thú này; ông cho tôi xem những con chim những con thú và cả những con rắn Mary ông đã mang từ nước ngoài vào. Có những con được thả tự do, nhiều con khác bị nhốt trong chuồng, một vài con được ở trong nhà. Với sự hứng khởi, ông nói với tôi về những thành công và những thất bại của ông, những vụ thú vật sinh đẻ và thú vật bị chết; khi chúng tôi tới gần thì một con chim sắc sảo cất cánh bay lên hay khi một con vật kỳ lạ chạy ra, nếu ông không reo lên vui mừng như một cậu học trò thì cũng đúng lẽ thôi. Sau chót, ông dẫn tôi vào một hành lang dài chạy suốt một chái nhà và tận cùng ở một cái cửa nặng nề có cánh kéo ra kéo vào được. Bên cánh cửa, một cái cần để quay tay bằng sắt nối liền vào một cái bánh xe và một cái trục quay nhỏ ra khỏi tường, một hàng chấn song kiên cố ngang qua hành lang.

- Tôi sẽ cho chú xem một vật quý hiếm trong bộ sưu tập của tôi, - ông nói với tôi. Hiện nay con nhò ở Rosterdam đã chết rồi, ở châu Âu chỉ còn một con nữa thôi. Đó là một con mèo Brasil".

- Nó khác với một con mèo khác thế nào?

Ông cười và trả lời tôi.

- Rồi chú sẽ thấy. Chú có muốn đẩy cái cửa ra và nhìn vào bên trong không?

Tôi đồng ý. Tôi trông vào một căn phòng lớn, trơ trụi được lát đá, có những cửa sổ nhỏ có chấn song sắt ở trên bức tường trước mặt. Ở giữa căn phòng này, một convat rất lớn cỡ một con hổ, nhưng không đen và bóng nhoáng như gỗ mun đang nằm dưới một tia nắng. Đó là một con mèo khổng lồ được chăm sóc rất cẩn thận. Nằm cuộn tròn mình lại, nó tự sưởi ấm một cách bình thản như bất cứ một con mèo nào. Trông nó thật đài các, thật khỏe mạnh, thật đẹp đẽ, thật quý quái một cách cao ngạo khiến cho tôi phải dừng lại ở trước cái cửa một lúc lâu để ngắm nghía nó.

- Trông nó có kỳ không? – Ông chủ nhà hỏi tôi với một vẻ hứng khởi.

- Tuyệt diệu! Tôi chưa bao giờ thấy một con vật đẹp hơn.

- Đôi khi người ta gọi nó là con cạp đen, nhưng thật ra nó không phải là một con cạp, từ đầu tới đuôi nó do được ba thước rưỡi. Bốn năm trước đây nó chỉ là một nắm tròn phủ kín lông đen, để lộ ra đôi con mắt vàng thôi. Người

ta đã bán ngay cho tôi sau khi nó được sinh ra ở một vùng hoang vu gần những con suối tai Rionegro. Mẹ nó đã bị hạ sát bằng những nhát giáo vì nó đã giết chết khoảng một chục người dân địa phương.

- Vậy chúng là loại thú dữ anh?

- Những con vật khát máu nhất và phản phúc nhất trong các con vật sống trên trái đất! Hãy nói về một con mèo Brasil với một người da đỏ ở vùng cao nguyên và chú sẽ thấy hấn giật nảy người lên... Những con mèo Brasil thích thịt người hơn là bất cứ con mồi nào. Con mèo này chưa được nếm máu một sinh vật nào. Nhưng ngày nào nó được nếm thì nó sẽ trở thành một nỗi khủng khiếp. Hiện bây giờ nó không chịu cho một người nào ngoài tôi ra vào trong chuồng của nó. Ngay cả Baldwin là người coi chuồng cũng không dám đến gần nó. Nhưng tôi, tôi vừa là bố nó, vừa là mẹ nó.

Vừa nói ông vừa mở phẳng cái cửa ra, trước sự kinh ngạc lớn lao của tôi và ông bước vào bên trong sau khi đóng sập ngay cửa lại ở phía sau ông. Nghe tiếng ông nói, con vật kèch xù mềm mại đứng lên, ngáp và cọ cái đầu tròn và đen của nó một cách âu yếm vào chủ nó, khi ông vuốt ve nó.

- Tommy, bây giờ vào chuồng đi!

Con mèo quái dị bước về một góc của gian phòng và nằm xuống dưới một cái lưới sắt. Edward King đi ra và ông bắt đầu quay cái cần quay tay bằng sắt mà tôi đã nói tới. Lúc đó, hàng song sắt của hành lang bị chuyển động và trượt qua một kẽ hở trong tường để đóng kín mặt trước của lưới sắt. Khi cái chuồng di động này được khép kín rồi, ông mở cửa ra và mời tôi đi vào căn phòng trong đó không khí nặng nề nồng nặc mùi đặc biệt của những loại thú lớn ăn thịt sống.

Ông nói với tôi.

- Đó là cách thức mà chúng tôi làm việc. Chúng tôi để cho nó được sử dụng căn phòng để nó vận động, đi lại; nhưng buổi chiều thì chúng tôi nhốt nó vào chuồng. Chúng tôi có thể cho nó đi ra bằng cách quay cái cần quay tay ở hành lang hoặc là chúng tôi có thể cũng bằng cách đó nhốt nó lại, như chú vừa thấy đó. Không, không, đừng làm như vậy!...

Tôi vừa cho bàn tay qua các song sắt để vuốt ve cái hông bóng loáng của con vật. Ông ấy giật bàn tay tôi lại phía sau.

- Tôi đoán chắc với chú rằng cần phải để phòng. Chú đừng tưởng rằng vì tôi gần gũi được với nó mà bất cứ ai cũng có thể tự cho mình cái quyền thân mật với nó. Nó rất khó tính trong sự lựa chọn bạn bè, phải không, Tommy? À, nó biết là bữa ăn sáng của nó đang tới! Hả, con trai của ta?...

Một bước chân vang lên trong hành lang lát đá; con mèo Brasil đứng vụt dậy cặp mắt nó long lanh, cái lưỡi nó lia đi lia lại trên những cái răng trắng ón và sắc nhọn, nó bắt đầu đi đi lại lại trong cái chuồng chật hẹp. Một anh coi chuồng đi vào với một đùi thịt đặt trên một cái mâm và quăng đùi thịt qua lớp chắn song cho nó. Con vật dớp lấy miếng thịt đang bay tới rồi mang vào một góc; tại đó nó cặp đùi thịt vào các móng chân và xé vụn từng mảnh, thỉnh thoảng lại ngẩng cái mõm dính đầy máu lên nhìn chúng tôi. Thật là một cảnh tàn bạo nhưng hấp dẫn.

- Chú không còn ngạc nhiên nữa khi thấy tôi yêu nó lắm phải không? – ông anh họ nói với tôi khi chúng tôi rời khỏi căn phòng – Chính tôi đã nuôi nấng nó. Đem nó từ vùng đất ở giữa Nam Mỹ về đây không phải là một chuyện nhỏ! Nhưng cuối cùng thì đây này, nó vẫn khỏe mạnh, yên lành, như tôi đã nói với chú, nó là con vật đẹp nhất ở Âu châu! ở sở thú, người ta thêm chết đi được để mua nó, nhưng thực sự tôi không có can đảm rời xa nó. Thôi, tôi nghĩ là tôi đã làm chủ bạn tâm khải nhiều về những tính kỳ cục của tôi; tốt hơn hết là ta hãy bắt chước con Tommy, đi điếm tâm đã.

Người anh em vùng Nam Mỹ của tôi quá say mê với rang trại và những con vật kỳ dị của ông khiến tôi không nghĩ rằng ông còn có thể quan tâm tới một điều gì khác. Nhưng rồi tôi biết ngay là mình đã lầm; ông ta tiếp nhận rất nhiều điện tín, điều này có nghĩa rõ ràng là ông có những công việc khác, và đó là những công việc khẩn cấp. Những bức điện tín tới bất cứ vào giờ nào; bao giờ ông cũng là người mở chúng ra và ông giải mã chúng với sự thích thú. Việc làm ăn của ông có phải là trường đua ngựa, hay Sở hời đoái không? Trong mọi tình huống, chúng không có một sự liên quan nào với các khu đồi trọc ở Sussex. Trong thời gian sáu ngày tôi sống ở Greylands không ngày nào mà ông nhận dưới ba hay bốn bức điện tín; thường thường là bảy đến tám bức.

Trong sáu ngày đó, tôi đã hành xử rất khôn khéo, khiến cho các liên hệ của tôi với ông anh họ đã trở nên cực kỳ thân thiết, mỗi buổi tối, hai chúng tôi đều thức rất khuya trong phòng chơi bida, và ông đã kể cho tôi nghe những chuyện mạo hiểm kinh dị nhất của ông ở châu Mỹ: những câu chuyện của ông quá rùng rợn, quá khủng khiếp, mà ông kể lại với một vẻ vô tư quá đời khiến cho tôi khó mà tin được rằng người anh hùng trong các câu chuyện đó lại là con người nhỏ bé, má phính đang ngồi bên cạnh tôi. Để đánh đổi lại, tôi cũng nỏia từ trong ký ức vài mẫu giai thoại về cuộc sống ở Luân Đôn; những giai thoại này làm ông thích thú đến nỗi ông hứa rằng sẽ tới Luân Đôn thăm tôi và sẽ ở lại nhà tôi ở khu nhà Grosvenor. Ông rất muốn được hội nhập vào cái thế giới của những cư dân của thủ đô; ông còn có thể nhờ vào người hướng dẫn nào thành thạo hơn nữa, tuy nhiên tôi phải đợi tới ngày cuối cùng mới đề cập tới vấn đề chính yếu của tôi. Tôi thành thật kể cho ông rõ những điều phiền phức về tài chánh của tôi và sự suy sụp đang rình rập tôi; sau đó, tôi hỏi ý kiến của ông, trong lòng hy vọng một điều gì cụ thể hơn. Ông lắng nghe tôi nói, miệng luôn phì phèo điệu xì gà.

Rồi ông hỏi tôi:

- Nhưng mà này, chú chính là người thừa kế của ông bác chúng ta, Lord Southerton, phải không?

- Tôi cũng nghĩ như vậy, nhưng không bao giờ ông ấy cho tôi một xu.
- Tôi có nghe nói về tính keo kiệt của ông ấy. Chú Marshall khôn khổ ời! Chú gặp cảnh quá khó khăn đó! Nhân nói về chuyện đó, chú có nhận được tin tức mới nào về sức khỏe của Lord Southerton không?
- Từ khi tôi còn nhỏ tí ty, lúc nào ông ấy cũng đau ốm, không nhiều thì ít.
- Đúng thế, sự thừa kế của chú còn có thể chậm trễ lâu hơn nữa. Lạy Chúa, nhưng hoàn cảnh của chú thật kỳ cục!

- Thưa anh, tôi hy vọng là anh đã biết rõ các sự việc và anh có thể vui lòng giúp cho tôi...
- Đừng nói thêm gì nữa, chàng trai thân mến của tôi! – Ông kêu lên với sự nồng nhiệt – Ta sẽ nói về chuyện này tối hôm nay và tôi hứa với chú là tôi sẽ làm tất cả những gì trong khả năng của tôi!

Tôi không thấy có gì phật ý khi thấy những ngày lưu lại đây của tôi sắp kết thúc, vì không có gì khó chịu bằng việc cảm thấy mình kothích hợp với và chủ nhà. Nét mặt vàng nhạt và cặp mắt lạnh như băng của bà King càng ngày càng trở nên đáng ghét đối với tôi. Bà không còn tỏ ra công khai vô lễ nữa; bà quá sợ ông chồng nên không dám có thái độ hỗn xược. Nhưng bà đầy tính ghen tuông ngu xuẩn của bà tới chỗ là làm lơ tôi đi; không bao giờ bao nói với tôi một lời; và bà nghĩ mọi cách để làm cho sự lưu ngụ của tôi tại Greylands trở nên cực kỳ buồn tẻ. Nhất là vào ngày cuối cùng, bà tỏ một thái độ quá trắng trợn khiến tôi tính bỏ đi ngay tức thì, nếu tôi không đặt nhiều hi vọng vào cuộc hội kiến mà tôi cần phải có trong buổi tối.

Cuộc hội kiến này diễn ra rất muộn. Ông anh họ tôi đã tiếp nhận trong lúc ban ngày nhiều bức điện tín hơn là thường lệ và sau bữa ăn ông đã tự nhốt mình trong văn phòng; ông chỉ bước ra khi nội người trong nhà đã đi ngủ. Tôi nghe thấy ông đi vòng quanh nhà để khóa các cửa ngõ, theo như thói quen của ông. Sau cùng, mình choàng một cái áo ngủ và chân đi đôi giày dỏ hờ gót, ông tới gặp tôi trong phòng chơi bida. Ông ngồi phịch xuống cái ghế bành bà tự tay rót một cốc Whisky Soda; tôi không thể làm gì khác hơn là nhận thấy lượng Whisky nhiều hơn là nước soda.

Ông thở dài:

- Trời! Một đêm thật dễ sợ!...

Thật vậy, gió gào thét, rên rĩ khắp chung quanh căn nhà; những cửa sổ kêu răng rắc và cột kẹt làm như chúng sắp bị phá vỡ tung. Ánh sáng của những ngọn đèn và mùi thơm xì gà của chúng tôi đã tạo ra một khung cảnh thoải mái hơn.

-... Bây giờ, chàng trai của tôi ời, - ông chủ nhà nói tiếp – cả ngôi nhà và bầu trời đêm đều thuộc về chúng ta. Chú có muốn chỉ cho tôi thấy một cách chính xác tình trạng công việc của chú không? Tôi sẽ xem làm cách nào để chỉnh đốn chúng lại. Cho tôi biết mọi chi tiết đi.

Sau khi được khích lệ như vậy, tôi lao mình vào một bài thuyết trình đầy đủ trong đó có tên tuổi tất cả những người bán hàng và chủ nợ của tôi, từ ông chủ nhà cho tới anh hầu phòng. Tôi lập cho ông một bản kết toán mà tôi tự hào là một kiểu mẫu trong loại này. Nhưng tôi hơi bức bối khi thấy rằng người bạn của tôi có một cái nhìn trống rỗng của một kẻ mà sự chú tâm đang để ở mãi đâu đâu. Mỗi lần khi ông ngắt lời tôi chỉ là để đưa ra một nhận xét hời hợt chẳng ăn nhằm vào đâu; tôi tin chắc là ông chẳng theo dõi những lời giải thích của tôi một chút nào. Thỉnh thoảng ông ngồi ngay ngắn người lại, hình như tự làm cho tỉnh táo lại, ông bảo tôi nhắc lại một số câu hay bỏ sung câu đó bằng một sự chính xác phụ thêm, rồi lại đắm chìm trong các suy tư riêng rẽ của ông. Cuối cùng, ông đứng lên và quăng điếu xì gà vào ống khói. Ông nói với tôi.

- Tôi xin thú thật với chú một vài điều, chàng trai của tôi ạ. Từ xưa không bao giờ tôi giỏi về tính nhảm và tôi rất tiếc điều đó. Chú phải viết tất cả những việc đó lên giấy và làm con tính cộng của chú bằng cách viết ra. Tôi sẽ hiểu các con số khi tôi đọc trên giấy trắng mực đen...

Lời đề nghị không có gì là quá đáng cả. Tôi hứa là tôi sẽ thực hiện.

- Và bây giờ là lúc chúng ta đi ngủ. Ồ, đã một giờ rồi!

Tiếng chuông đồng hồ ở phòng ngoài đã chế ngự được sự ồn ào của bão táp trong giấy lát.

- Tôi phải đi xem con mèo của tôi trước khi lên lầu đi ngủ. Một con gió lớn cũng làm nó bức bối. Chú có muốn đi với tôi không?

- Nhất định rồi.

- Vậy thì hãy đi nhẹ nhàng và đừng nói chuyện vì mọi người đang ngủ.

Chúng tôi lặng lẽ đi qua phòng ngoài, rồi qua cái cửa mở và hành lang lát đá ở cuối chái nhà. Tất cả đều tối tăm, nhưng có một ngọn đèn lồng ở chuông ngựa được treo vào một cái móc. Ông anh họ tôi cầm lấy và đốt lên. Những chân song sắt không nhìn thấy được trong hành lang; vậy là con vật đang nằm trong chuông.

Ông anh họ tôi mở cửa và nói với tôi.

- Vào đi!

Một tiếng gầm gừ dữ dội báo cho chúng tôi biết con vật đang rất giận dữ vì thời tiết xấu. Dưới ánh sáng chớp chờn của cái đèn lồng, chúng tôi nhìn thấy nó. Cái khối đen kịt xù đang co rút lại trong một góc ổ của nó, chiếu ra một cái bóng lùn tịt trên bức tường quét vôi trắng; đuôi nó đập xuống nệm rom một cách tức tưởi.

- Con Tommy khôn khổ không được hài lòng lắm. Edward King nói và giơ cao đèn lồng lên để nhìn nó. – Trông nó giống như một con hắc quỷ lắm phải không? Tôi sẽ cho nó ăn tối để cho nó dịu đi. Chú cầm hộ tôi cái đèn lồng một lát được không?

Tôi cầm lấy cái đèn này từ tay ông đi tới chỗ cái cửa.

- Tủ thức ăn của nó để ở bên cạnh. Chờ tôi một chút có được không?

Ông đi ra và cánh cửa khép lại sau lưng ông với một tiếng lanh canh của kim loại. Tôi rùng mình. Một nỗi kinh hoàng mơ hồ đột nhiên tràn ngập lòng tôi. Ý nghĩ hoang mang về một sự phản trắc đầy tội lỗi làm máu tôi lạnh buốt như băng. Tôi chồm lên cánh cửa nhưng ở phía trong không có chốt cài.

Tôi kêu lên.

- Này! Cho tôi ra đi!

Từ ngoài hành lang ông anh họ tôi đáp lại.

- Đừng la om sòm lên! Chú có cái đèn lồng mà, phải không?

- Vâng, nhưng tôi chẳng có thích thú nào khi bị nhốt một mình như thế này.

- Thế nào? Chú không thích bị nhốt một mình à?

Tôi nghe thấy tiếng cười đùa cợt nhả của ông ấy.

-... Chú sẽ không phải ông đó một mình lâu đâu, tôi hứa với chú điều này!

- Này, ông anh, hãy để tôi ra đi! – tôi giận dữ nhắc lại – Tôi đoán chắc với anh rằng tôi không phải là hạng người dễ bỏ qua những lối đùa cợt như thế này.

- Những sự đùa cợt thật đúng là danh từ thích hợp! – Ông đáp lại với một tiếng cười nhỏ nữa.

Và bỗng nhiên, giữa sự ồn ào của bão tố tôi nghe thấy tiếng kèn kẹt và tiếng rề rề của cái cần quay tay, và tiếng các chân song sắt bắt đầu trượt vào kẽ hở. Trời ơi, ông ấy đang thả con mèo Brasil ra!

Dưới ánh sáng của cái đèn lồng, tôi nhìn thấy các chân song sắt từ từ di chuyển. Đã có một khoảng trống rộng ba mươi centimet ngăn cách chúng với bức tường ở phía bên kia. Hét lên một tiếng lớn, tôi rúc vào cái song sắt cuối cùng và tôi kéo nó với sự điên cuồng của một kẻ mất trí. (Đúng là tôi đã trở nên điên dại vì nóng giận và kinh hoàng). Trong khoảng chừng hai phút, tôi giữ cái song sắt đứng yên. Tôi biết rằng ông anh họ tôi đang dùng hết sức lực đè vào cái cần quay tay, và cuối cùng thì sức mạnh đòn bẩy sẽ đánh bại sự chống cự của tôi. Tôi chỉ lùi từng centimet một; bàn chân tôi trượt đi trên nền lát đá, nhưng tôi vẫn không ngừng nài nỉ tên quái vật vô nhân đạo hãy tha cho tôi khỏi một cái chết tàn bạo như thế này. Tôi cầu khẩn ông ta với danh nghĩa họ hàng của chúng tôi. Tôi kêu gọi lòng hiếu khách của ông. Tôi nài nỉ ông nói cho tôi biết là tôi đã bao giờ làm điều gì tệ bạc với ông chưa! Nhưng câu trả lời duy nhất của ông là những chấn động mà ông đặt vào cái cần quay tay; trong khi đó, cứ mỗi lần chấn động thì lại có một song sắt nữa biến mất vào khe hở. Cứ như thế tôi tự để cho mình bị kéo lê đi dọc theo cái chuồng, cho tới lúc cuối cùng, hai cổ tay đau nhức, những ngón tay đầm máu, tôi đành phải bỏ cuộc trong trận đấu không cân bằng này. Khi tôi thả tay ra, bức tường của các song sắt hoàn toàn mất dạng. Một lúc sau đó, tôi nghe tiếng đôi giày đỏ hờ gót đi xa dần trong hành lang; cánh cửa ở cuối hành lang đóng lại một cách nhẹ nhàng. Bây giờ tất cả đều yên lặng.

Trong lúc này, con vật không động đậy, nó nằm trên nệm rom; đuôi nó đã thôi không vẫy nữa. Cái cảnh tượng một người bị dính chặt vào các song sắt và bị kéo lê trước mặt có vẻ đã làm cho nó khiếp sợ. Tôi trông thấy đôi mắt lớn của nó trừng trừng nhìn tôi. Tôi đã để cái đèn lồng xuống đất khi tôi muốn bám chặt vào các song sắt vì nó vẫn còn đang cháy, tôi muốn cầm lấy nó, với ý nghĩ là ánh sáng có thể che chở cho tôi thì con vật gầm lên một tiếng khủng khiếp. Tôi dừng lại và đứng bất động, với sự kinh hoàng. Con mèo (khi chấp nhận rằng ta có thể gọi một con vật khủng khiếp như vậy bằng cái tên khá ái) ở cách xa tôi không quá ba mét. Cặp mắt nó sáng như hai cục lan tinh tròn trong đêm tối. Trông chúng như có phép thôi miên. Tôi không thể rời mắt khỏi chúng. Trong những giây phút căng thẳng thế này, tạo hóa đã đùa với chúng ta những trò kỳ lạ; các tia sáng này cứ tăng lên và giảm đi theo một nhịp độ đều đặn. Lúc thì chúng giống như hai điểm bé xíu với một ánh sáng cực mạnh, như những tia điện lóe lên trong một căn phòng tối mịt, lúc thì chúng tỏa rộng ra và lớn lên cho tới lúc tất cả cái góc phòng mà con vật ngồi đều tràn đầy cái ánh sáng ma quỷ ấy. Rồi chúng tắt đi một cách đột ngột.

Con vật đã nhắm mắt lại. Tôi không biết có một sự thật nào không trong cái ý nghĩ cổ xưa về uy lực của cái nhìn của con người, do đó con mèo Brasil có thể đã ngủ. Có vẻ như thay vì biểu lộ một ý định hung hăng, thì nó lại từ cái đầu đen và óng ánh của nó lên hai bàn chân trước kèch xù và có vẻ như muốn ngủ. Tôi không dám nhúc nhích, sợ rằng sẽ làm thay đổi thái độ của nó, nhưng ít ra tôi cũng có thể suy nghĩ vì cặp mắt khủng khiếp của nó không nhìn tôi nữa. Thế là tôi đã bị nhốt một đêm với con dã thú này. Bản năng của tôi kết hợp với những lời nói của tên đầu cẳng đã lừa tôi vào bẫy cảnh báo rằng tôi đang phải đương đầu với một con vật cũng tàn bạo như chủ của nó. Làm thế nào để tránh khỏi sự nguy hiểm cho tới sáng? Về phía cái cửa, không có một hy vọng nào; còn về các cửa sổ, chúng rất hẹp và có song sắt. Không ở chỗ nào có một nơi lánh nạn, một chỗ trú ẩn trong căn phòng trần trụi này. Gọi cầu cứu cũng là vô bổ; tôi biết rằng cái hang dã thú này là một căn phòng phụ thuộc và cái hành lang nối liền nó với chái nhà của ngôi nhà dài tới ba mươi hay bốn mươi mét. Ngoài ra, với giông bão đang hoành hành bên ngoài, những tiếng kêu của tôi sẽ không ai nghe thấy. Tôi chỉ còn có thể trông cậy vào lòng can đảm và sự khôn khéo của tôi mà thôi.

Hỡi ôi, một lớp sóng tuyệt vọng mới đã nhận chìm tôi! Trong mười phút nữa, cái đèn lồng sẽ tắt ngúm. Tôi chỉ còn có mười phút để hành động. Tôi tự biết rằng tôi không còn khả năng tự vệ nếu tôi ở trong đêm tối mịt mù cùng với con dã thú này. Nghĩ tới chuyện này, tôi như tê liệt toàn thân. Cặp mắt hoảng sợ của tôi nhìn một vòng quanh căn phòng nhốt tù tội này; chúng dừng lại ở một nơi duy nhất tuy không hứa hẹn cho tôi một sự an toàn trọn

vẹn nhưng ở đó tôi sẽ đỡ bị lộ ra hơn là ở trên sàn nhà trơn trượt.

Cái chuồng có một cái mái, và cũng có một cái mái ngoài; cái mái này vẫn nằm ngang khi cái mái ngoài được kéo tuột vào trong kẽ hở. Khung sườn của nó được làm bằng những thanh sắt đặt cách nhau độ vài centimet và được phủ bằng một lớp lưới dây thép, nó được dựng ở mỗi bên một cái trụ rất lớn. Trông nó giống như một cái lồng lớn được căng ra, bên trên cái bóng mờ nằm trong góc phòng. Giữa cái dàn bằng sắt này và trần nhà là khoảng bảy mươi hay tám mươi centimet. Chỉ cần tôi có thể lên được đó và ngồi gọn vào giữa các song sắt và trần nhà thì tôi sẽ chỉ còn bị nguy hiểm ở một phía thôi, sự an toàn của tôi được bảo đảm ở phía dưới, ở đằng sau, ở đầu và hai chân. Tôi chỉ có thể bị tấn công ở mặt bị bỏ ngỏ phía trước thôi. Ở phía này thật tình tôi sẽ không lợi dụng được một sự che chở nào. Ít ra tôi cũng không phải đứng trên lối đi của con vật khi nó đi vòng trong hang ổ của nó. Muốn vô được tôi, nó phải thay đổi các thói quen của nó. Nhưng nếu tôi muốn hành động thì phải làm ngay bây giờ, nếu không chẳng bao giờ làm được nữa, vì một khi cái đèn lồng đã tắt, tôi sẽ không còn khả năng để làm gì nữa. Với một sự nôn nóng hồi hộp ứ lên tận cổ họng, tôi tung mình lên. Tôi bám lấy cái mép sắt của mái chuồng và thở hổn hển, tôi cố lấy lại sức để đu người lên phía trên. Tôi nằm sấp xuống một cách nhẹ nhàng để nhận thấy rằng cái nhìn của tôi chiếu thẳng vào cặp mắt khủng khiếp của con mèo. Nó phì vào mặt tôi hơi thở hôi hám của nó, tôi có cảm tưởng là mình đang nằm bên trên một cái nồi nấu những thứ ô uế ghê tởm.

Tuy nhiên, nó có vẻ kinh ngạc hơn là tức giận. Nó duỗi tất cả bề dài của cái lưng đen xì của nó ra, đứng dậy, vươn vai và ngáp dài; sau đó nó đứng thẳng ên trên hai chân sau, chống một chân trước vào tường và giơ chân kia lên, lấy móng quor vào những sợi dây thép của mạng lưới mắt cáo mà tôi nằm trên. Một cái móng trắng nhọn hoắt xé rách quần tôi (tôi vẫn còn mặc bộ quần áo dạ hội) và để lại một vết xước dài trên đầu gối tôi. Nói đúng ra thì đó không phải là một sự tấn công, nhưng chỉ là một sự thăm dò. Quả tình là tôi đã để thốt ra một tiếng kêu đau nhỏ và con thú lại ngã ra phía sau, đứng trên bốn chân. Nó bước một cách nhẹ nhàng bắt đầu đi vòng quanh căn phòng, thỉnh thoảng lại ngẩng đầu lên nhìn về phía tôi. Tôi cố sức lúi vào để áp lưng vào bức tường. Tôi càng ngồi xa cái mép bao nhiêu thì nó càng khó tấn công tôi bấy nhiêu.

Từ lúc bắt đầu cử động, nó có vẻ bức bối hơn. Nó bước nhanh hơn và lặng lẽ vòng quanh căn phòng, đi qua, đi lại dưới chỗ ẩn náu của tôi. Thật là tuyệt diệu, khi được thấy một khối thịt đồ sộ như vậy đi lại như một cái bóng mag không có một tiếng động nào khác ngoài tiếng đập trầm, nhẹ nhàng của những bàn chân bọc nhung của nó! Ánh lửa của cái đèn lồng đã gần như không còn nhìn thấy được nữa; tôi khó mà nhìn rõ con vật. Và rồi sau một tia sáng cuối cùng, ngọn đèn tắt ngúm. Còn lại một mình với con thú dữ trong cảnh tối tăm.

Khi người ta biết rõ là mình đã làm hết sức lực và ngay cả đã làm những điều không thể làm được thì người ta sẽ đương đầu với sự hiểm nguy một cách tốt đẹp hơn: ta chỉ còn có việc chờ đợi một cách thanh thản tiếp diễn của các sự việc. Trong tình huống hiện thời, tôi đã chiếm cứ được một chỗ duy nhất để đảm bảo cho tôi một sự an toàn tương đối. Do đó, tôi nằm duỗi thẳng người ra và tự để cho mình được vô về bởi cái hi vọng là con vật có thể quên đi sự có mặt của tôi, nếu tôi không làm điều gì để nhắc nhở nó việc đó. Tôi tính nhầm là chắc đã tới hai giờ sáng. Tới lúc bốn giờ, trời sẽ sáng. Phải chờ đợi hai giờ đồng hồ nữa!

Ở bên ngoài, giông bão vẫn còn dữ dội, và mưa đập mạnh vào các cửa sổ nhỏ. Ở bên trong thì không khí hơi hám. Tôi không thể trông hay nghe thấy con mèo. Tôi có không nghĩ tới nó nữa. Chỉ có một điều có thể làm tôi xao lãng tình thế khủng khiếp của tôi lúc này, đó là sự phản phúc của người anh họ tôi, sự đạo đức giả không gì so sánh được của ông ta, sự hận thù quái ác của ông ta đối với tôi. Dưới cái mặt nạ phúng phính, vui vẻ đã ẩn núp linh hồn của một kẻ sát nhân thời trung cổ. Nghĩ lại chuyện đó, tôi đã nhìn thấy rõ ràng hơn cách thức ông ta chuẩn bị cho kế hoạch của mình như thế nào. Bề ngoài thì rõ ràng là ông ta đã lên lầu đi ngủ cùng một lúc với mọi người khác, chắc chắn là ông ta sẽ có những người làm chứng để xác nhận việc này, rồi ông ta lên xuống nhà, dẫn dụ tôi vào cái hang thú này và bỏ mặc tôi trong đó. Câu chuyện ông ta bịa ra cũng sẽ đơn giản thôi. Ông ta sẽ nói rằng ông ta để tôi ngồi lại trong phòng chơi bida hút nốt điếu xì gà, rằng tôi đã tự ý đi xem con mèo một lần chót, rằng tôi đã đi vào trong phòng mà không nhận thấy cái chuồng đã mở ra, và rằng tôi đã bị ăn thịt. Làm thế nào mà một vụ án như thế lại có thể đổ lỗi cho ông ta được? Có thể là người ta sẽ nghi ngờ ông ta; nhưng lấy bằng chứng nào để buộc tội ông ta? Không có một bằng chứng nào cả.

Hai giờ đó mới chậm chạp làm sao. Có một lần tôi nghe thấy một tiếng chà xát; tôi độ chừng là con vật đang liếm lông của nó. Có nhiều lần, cặp mắt xanh lè của nó quay về phía tôi, nhưng không bao giờ nhìn chăm chú vào tôi. Tôi bắt đầu hy vọng là thật sự nó đã quên tôi, hoặc nó muốn lơ tôi đi. Cuối cùng, ánh sáng đầu tiên của bình minh đã lọt qua cửa sổ. Thoạt đầu tôi nhìn thấy hai ông vuông màu xám trên bức tường đen rồi màu xám trở thành màu trắng; lúc đó tôi lại nhìn thấy rõ ràng người bạn cùng phòng khủng khiếp của tôi. Nhưng than ôi, chính nó cũng có thể nhìn thấy chỗ tôi nằm!

Ngay tức khắc, tôi đoán ra rằng tính nết nó còn hung hăng hơn nhiều, còn nguy hiểm hơn nhiều. Cái lạnh buổi ban mai làm cho nó cáu kỉnh, và chắc là nó đã đói bụng. Nó gầm gừ không ngừng và đi qua đi lại ở phía căn phòng đối diện với tôi và là chỗ cách xa nơi ẩn núp của tôi nhất. Râu nó dựng đứng lên, đuôi ve vẩy một cách giận dữ, khi nó xoay bước ở các góc phòng, cặp mắt dữ tợn của nó ngược lên về phía tôi. Tôi nhìn trong mắt nó thấy rõ ràng một sự đe dọa khủng khiếp nhất; tôi biết là nó muốn giết tôi. Tuy nhiên, ngay cả vào lúc đó tôi cũng không thể ngăn cản mình khỏi cảm phục đáng bộ uyển chuyển của con vật quý quái này, những bước đi dài và mềm mại của

nó, màu lông óng ánh ở hai bên hông nó, sự động đậy của cái lưỡi đỏ lất lêu dưới cái mõm đen xỉ. Nó gầm gừ mỗi lúc một lớn hơn. Hết phút này qua phút khác, tôi chờ đợi sự tấn công của nó.

Thật quá buồn thảm khi phải chết như thế này! Tôi thấy lạnh, tôi run lập cập trong bộ quần áo dạ hội mặc lúc chiều tối, tôi đau đớn một cách tuyệt vọng trên cái lưới sắt cực hình của tôi. Tôi cố sức nâng cao tâm hồn tôi lên trên cái số phận đang chờ đợi tôi, nhưng đồng thời với sự tỉnh táo vốn là đức tính đặc biệt của một người đã sẵn sàng.